

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3- CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2026/HS-ST
Ngày 24-6-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Quang Trung;

Ông Lê Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Hoàng Minh Phương- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3- Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Cần Thơ tham gia phiên tòa:
Ông Tô Minh Phú- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3- Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Ngô Văn T (tên gọi khác: không), sinh ngày 10/9/1989 tại thành phố Cần Thơ; nơi thường trú: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ; nơi ở hiện nay: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T1- 1958 và bà Phan Thị G- 1960; bị cáo không có vợ con; tiền án: có 01 tiền án là ngày 03/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Lai (cũ), thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (bản án số: 16/2020/HSST); tiền sự: không; nhân thân: ngày 19/4/2012 bị Trưởng Công an huyện T (cũ), thành phố Cần Thơ xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt xong ngày 20/4/2012 và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 20/QĐ-TA ngày 27-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai (cũ), thành phố Cần Thơ; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30-3-2026 cho đến nay. Căn cước số: 092089002247, cấp ngày 09-6-2025 tại Bộ C.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ ngày 10/02/2026, Công an xã T, thành phố Cần Thơ tiếp nhận nguồn tin về việc bị cáo Ngô Văn T có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã T đã tiến hành kiểm tra và test nhanh, kết quả: bị cáo T dương tính với chất ma túy.

Qua điều tra và thu thập chứng cứ đã xác định được bị cáo T đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 20/QĐ-TA ngày 12/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai (cũ), thành phố Cần Thơ, thời hạn 24 tháng. Sau khi chấp hành xong cai nghiện ma túy bắt buộc, bị cáo T được đưa vào trường hợp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số: 104/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 của Ủy ban nhân dân xã T (cũ) nay là xã T, thời hạn từ ngày 06/6/2025 đến ngày 06/6/2027. Nhưng vào khoảng 08 giờ ngày 09/02/2026, bị cáo T đi xe buýt đến bến xe Ô, rồi đi xe ôm đến gần cầu V thuộc phường Ô để tìm người bán ma túy để mua. Tại đây T gặp một người đàn ông đeo khẩu trang (chưa xác định được nhân thân) và đã mua 200.000đ ma túy đá. Sau đó T về đến đoạn đường vắng người nhưng không nhớ địa điểm, thì lấy ma túy pha với nước cất rồi tiêm trực tiếp vào cơ thể. Đến ngày 10/02/2026 thì bị kiểm tra phát hiện.

Cơ quan Điều tra đã ra lệnh và tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của bị cáo nhưng không phát hiện và thu giữ được tài liệu, đồ vật gì.

Kết luận giám định số: 754/KL-KTHS ngày 15/02/2026 của Phòng K Công an thành phố C đã kết luận mẫu gửi giám định (nước tiểu của bị cáo T) tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

Ngày 02/4/2020, bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện Thới Lai (cũ) xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2021. Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cần Thơ xác định không có hồ sơ thi hành án phần án phí hình sự sơ thẩm mà T phải nộp 200.000đ. Nên xác định là đương nhiên xóa án tích.

Cáo trạng số: 44/CT-VKSKV3 ngày 01/6/2026 và tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Cần Thơ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và còn bổ sung và xác định ngày 02/4/2020 bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện Thới Lai (cũ) xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là tiền án. Nên Kiểm sát viên đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo T phạm tội *Sử dụng trái phép chất ma túy*. Áp dụng Điều 38, các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 02 năm đến 03 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2026.

Còn bị cáo T thì thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong suốt quá trình tố

tụng, bị cáo không bị mớm cung, bức cung, nhục hình và thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo rất hối hận, ăn năn về hành động sai trái của mình nên đã cam kết sau khi chấp hành xong hình phạt sẽ chăm chỉ lao động, giúp đỡ cha mẹ, không tái phạm, sống có ích cho gia đình và xã hội nên đã xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng. Xét thấy, trong suốt quá trình tiến hành tố tụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi và ban hành các quyết định tố tụng đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Về lý lịch bị cáo Ngô Văn T. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ gồm: bản án số: 16/2020/HSST ngày 03/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai (cũ), thành phố Cần Thơ, lý lịch bị can thì bị cáo T bị xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và phải nộp 200.000đ áp phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa nộp tiền án phí theo quy định. Nên đã đủ căn cứ xác định bị cáo chưa thi hành xong bản án số: 16/2020/HSST ngày 03/7/2020 nói trên. Do đó, tại phiên tòa Kiểm sát viên đã xác định và bổ sung bị cáo T có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số: 16/2020/HSST ngày 03/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai (cũ), thành phố Cần Thơ là phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Chính vì vậy, về lý lịch thì xác định bị cáo T có 01 tiền án: ngày 03/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Lai (cũ), thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (theo bản án số: 16/2020/HSST ngày 03/7/2020).

[3] Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn T luôn thành khẩn khai báo và thừa nhận là bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, theo Quyết định số: 20/QĐ-TA ngày 12/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai (cũ) và đã chấp hành xong ngày 06/6/2025. Sau đó bị cáo T được đưa vào trường hợp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú với thời hạn từ ngày 06/6/2025 đến ngày 06/6/2027, theo Quyết định số: 104/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 của Ủy ban nhân dân xã T nay là xã T, thời hạn từ ngày 06/6/2025 đến ngày 06/6/2027. Nhưng vào khoảng 08 giờ ngày 09/02/2026, bị cáo T đã mua 200.000đ ma túy tại phường Ô và trên đường về nhà thì bị cáo đã sử dụng trái phép hết số ma túy vừa mua được tại đoạn đường vắng nhưng không xác định được địa danh và vị trí. Bị cáo sử dụng ma túy bằng cách dùng bơm kim tiêm y tế (ống chích) để tiêm hỗn hợp ma túy vào cơ thể nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Đến ngày 10-02-2026, bị cáo bị Công an xã T phát hiện và tiến hành test nhanh, cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Ngay sau đó Công an xã T đã tiến hành lấy mẫu nước tiểu của bị cáo T để tiến hành xét nghiệm. Mà theo Kết luận giám định số: 754/KL-KTHS ngày 15/02/2026 của Phòng K Công an thành phố C đã kết luận: *mẫu gửi giám định (nước tiểu của bị cáo T) tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine*. Do đó, căn cứ vào lời thừa nhận của bị cáo đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine là phù hợp với tài liệu, chứng cứ như: phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, bản tự khai/bản tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan Điều tra đã thu thập được và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở kết luận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội *sử dụng trái phép chất ma túy*, được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự, mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Cần Thơ truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự đã quy định về tội danh và hình phạt đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như sau:

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;

c) ...”.

[4] Xét thấy, bị cáo nhận thức và biết được hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, có hại cho sức khỏe và tâm thần, ảnh hưởng đến giống nòi, hủy hoại nhân cách, tiêm chích ma túy còn gây ra lây nhiễm bệnh căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, là một trong những nguyên nhân dẫn đến đổ vỡ hạnh phúc gia đình, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm như cướp giật tài sản, cướp tài sản, trộm cắp tài sản... để bán lấy tiền mua ma túy, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hình phạt của tội sử dụng trái phép chất ma túy và việc đưa bị cáo vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chưa đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo, cảnh tỉnh và giác ngộ bị cáo thành người tốt. Nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, đoạn tuyệt với ma túy, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa và giáo dục chung. Nhưng khi lượng hình, cần xem xét tới các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân để xem xét quyết định. Cụ thể: về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự xem xét áp dụng là tái phạm; có nhân thân xấu; và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng là trong suốt quá trình tố tụng, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có gia cảnh khó khăn để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Để bị cáo thấy

được sự khoan hồng của pháp luật đối với người biết ăn năn hối cải, biết cải tạo và sửa sai để trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, sớm chấp hành xong hình phạt để được sum họp với gia đình. Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] *Tại phiên tòa*, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Lời luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng pháp luật, tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Văn T** phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

* Căn cứ vào Điều 38, các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025);

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 3 năm 2026 (*ngày bắt tạm giam*).

* Về án phí hình sự sơ thẩm. Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Ngô Văn T phải nộp 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 3- Cần Thơ;
- Công an TP. Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 3- Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Diệu